

Biểu 12

THÔNG TIN VỀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Kiểm định cơ sở giáo dục

- Tên tổ chức kiểm định: Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội (Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)
- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng: Tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Mức độ đạt kiểm định: Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành
- Thời gian hiệu lực: từ ngày 28 tháng 02 năm 2023 đến ngày 28 tháng 02 năm 2028

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
1.	7510205	Công nghệ Kỹ thuật Ô tô	Công nghệ Kỹ thuật Ô tô	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	16/3/2023 đến 16/3/2028
2.	7520103	Kỹ thuật Cơ khí	Kỹ thuật Cơ khí	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	16/3/2023 đến 16/3/2028
3.	7520201	Kỹ thuật điện	Kỹ thuật điện	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	16/3/2023 đến 16/3/2028
4.	7520207	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	16/3/2023 đến 16/3/2028
5.	7520114	Kỹ thuật cơ điện tử	Kỹ thuật cơ điện tử	AUN - QA	24/9/2023 đến 23/9/2028
6.	7520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	AUN - QA	24/9/2023 đến 23/9/2028
7.	7510202	Công nghệ chế tạo máy	Công nghệ chế tạo máy	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029
8.	7510301	Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử	Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029
9.	7510604	Kinh tế Công nghiệp	Kinh tế Công nghiệp	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029



Handwritten signature in blue ink.

Sst	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
10.	7510601	Quản lý Công nghiệp	Quản lý Công nghiệp	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029
11.	7520116	Kỹ thuật cơ khí động lực	Kỹ thuật cơ khí động lực	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029
12.	7480106	Kỹ thuật máy tính	Kỹ thuật máy tính	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029
13.	7580201	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN	07/10/2024 đến 07/10/2029
14.	7905218	Kỹ thuật cơ khí - CTTT	Kỹ thuật cơ khí - CTTT	AUN - QA	11/5/2024 đến 10/5/2029
15.	7905228	Kỹ thuật điện - CTTT	Kỹ thuật điện - CTTT	AUN - QA	11/5/2024 đến 10/5/2029

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Quốc Tuấn

